



**Biểu số 4: Tổng hợp kết quả xử lý hợp tác xã, tổ hợp tác có thông báo hoàn thành nghĩa vụ thuế**

| TT  | Địa phương      | Nội dung                                                                                                         | Doanh nghiệp đã gửi quyết định hoặc nghị quyết giải thể hoặc có quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp |                                               |                 |                      |                         |                            |                                 |                                                 |
|-----|-----------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|-----------------|----------------------|-------------------------|----------------------------|---------------------------------|-------------------------------------------------|
|     |                 |                                                                                                                  | Tổng số                                                                                                                 | Tình trạng xử lý giải thể, chấm dứt hoạt động |                 | Còn nợ thuế (nếu có) | Không có trên HT ĐK HTX | Tình trạng khác (Số lượng) | Mô tả chi tiết nội dung cột (8) | Kiến nghị vướng mắc / vấn đề phát sinh (nếu có) |
|     |                 |                                                                                                                  |                                                                                                                         | Đã Giải thể, chấm dứt hoạt động               | Tỷ lệ xử lý (%) |                      |                         |                            |                                 |                                                 |
| (1) | (2)             | (3)                                                                                                              | (4)                                                                                                                     | (5)                                           | (6)             | (7)                  | (8)                     | (9)                        | (10)                            | (11)                                            |
| 1   | UBND xã Đăk Rve | Hợp tác xã, tổ hợp tác không gửi hồ sơ đăng ký giải thể, chấm dứt hoạt động theo thời hạn quy định               | 0                                                                                                                       |                                               |                 |                      |                         |                            |                                 |                                                 |
|     |                 | Hợp tác xã, tổ hợp tác đang trong thời hạn gửi hồ sơ đăng ký giải thể, chấm dứt hoạt động theo thời hạn quy định | 0                                                                                                                       |                                               |                 |                      |                         |                            |                                 |                                                 |



Biểu số 7: Tổng hợp kết quả kiểm tra hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác

1. Tổng hợp số liệu chung về công tác kiểm tra hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác (hợp tác xã)

| TT  | Địa phương      | Nội dung kiểm tra                               | Số đoàn kiểm tra | Số cán bộ tham gia kiểm tra | Số doanh nghiệp kiểm tra |                       |                            |                 |                                                          |                                         | Ghi rõ các hành vi vi phạm tương ứng từng nội dung kiểm tra |
|-----|-----------------|-------------------------------------------------|------------------|-----------------------------|--------------------------|-----------------------|----------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------------------|
|     |                 |                                                 |                  |                             | Tổng số                  | Số hợp tác xã vi phạm | Số doanh nghiệp bị xử phạt |                 |                                                          |                                         |                                                             |
|     |                 |                                                 |                  |                             |                          |                       | Tổng số                    | Số tiền xử phạt | Số hợp tác xã phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả | Số hợp tác xã đã khắc phục xong vi phạm |                                                             |
| (1) | (2)             | (3)                                             | (4)              | (5)                         | (6)                      | (7)                   | (8)                        | (9)             | (10)                                                     | (11)                                    | (12)                                                        |
| 1   | UBND xã Đắk Rve | Kiểm tra từ ngày 13/09/2026 đến ngày 13/10/2026 | 0                |                             | 0                        |                       |                            |                 |                                                          |                                         |                                                             |

2. Số liệu chi tiết theo các hành vi vi phạm

| TT  | Hành vi vi phạm                                 | Số hợp tác xã vi phạm | Số tiền xử phạt | Số hợp tác xã phải thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả | Số hợp tác xã đã khắc phục xong vi phạm |
|-----|-------------------------------------------------|-----------------------|-----------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------|
| (1) | (2)                                             | (2)                   | (3)             | (4)                                                      | (5)                                     |
| 1   | Kiểm tra từ ngày 13/09/2026 đến ngày 13/10/2026 | 0                     | 0               | 0                                                        | 0                                       |
|     | Nội dung kiểm tra:...                           |                       |                 |                                                          |                                         |
|     | - Tên hành vi 1:.....                           |                       |                 |                                                          |                                         |
|     | - Tên hành vi 2: .....                          |                       |                 |                                                          |                                         |
|     | - Tên hành vi 3: .....                          |                       |                 |                                                          |                                         |

**Đăng ký cán bộ đầu mối**

| <b>STT</b> | <b>Họ và tên</b> | <b>Chức vụ</b> | <b>Số điện thoại</b> | <b>Địa chỉ thư điện tử Gmail</b>                                     | <b>Ghi chú</b> |
|------------|------------------|----------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------|----------------|
| 1          | Phạm Thị Nhân    | Chuyên viên    | 0396.398.725         | <a href="mailto:phamthinhankr@gmail.com">phamthinhankr@gmail.com</a> |                |